

Số: /KH-KTNS

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VI về ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Kế hoạch số 993/KH-KTNS ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động của Ban Kinh tế Ngân sách năm 2024; Công văn số 128/KTNN-TH ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán NSDP năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Hưng Yên.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện giám sát, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá công tác triển khai, thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VI về ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của các cơ quan, đơn vị, địa phương; làm rõ kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, xác định nguyên nhân tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp, phương hướng và những kiến nghị nhằm sớm thực hiện hoàn thành các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép mà các cơ quan, đơn vị, địa phương đang thực hiện và chưa thực hiện.

2. Yêu cầu

- Việc giám sát phải tuân thủ theo quy trình, quy định của pháp luật, đảm bảo sự khách quan, thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu sự giám sát; nội dung giám sát cần bám sát các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại báo

cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép tỉnh Hưng Yên.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương chịu sự giám sát phối hợp chặt chẽ với Đoàn giám sát chuẩn bị đầy đủ tài liệu liên quan, nội dung báo cáo theo đề cương kèm kế hoạch; bố trí địa điểm, mời các thành phần liên quan tham dự buổi giám sát; trao đổi, giải trình cung cấp tài liệu liên quan đến những vấn đề mà đoàn yêu cầu, tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ, đạt mục đích, yêu cầu giám sát đặt ra.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

- Công tác triển khai, kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian qua;

- Những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước;

- Đề xuất giải pháp, phương hướng và những kiến nghị nhằm sớm thực hiện hoàn thành các kiến nghị kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép mà các cơ quan, đơn vị, địa phương đang thực hiện và chưa thực hiện.

(Có đề cương báo cáo kèm theo)

2. Đối tượng giám sát: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép gửi kèm theo Công văn số 128/KTNN-TH ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước *(có danh sách kèm theo)*.

3. Hình thức giám sát

Đoàn giám sát tổ chức giám sát trực tiếp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND huyện Yên Mỹ, UBND huyện Văn Giang; các cơ quan, đơn vị còn lại giám sát qua báo cáo.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

1. Thời gian giám sát: từ ngày 16/01 đến ngày 18/01/2024 cụ thể:

- Ngày 16/01/2024: làm việc tại Sở Tài chính *(từ 8h00)*
- Ngày 17/01/2024: làm việc tại Cục Thuế tỉnh *(từ 8h00)*
- Ngày 18/01/2024: làm việc tại UBND huyện Yên Mỹ *(từ 8h00)*
- Ngày 18/01/2024: làm việc tại UBND huyện Văn Giang *(từ 14h00)*

2. Địa điểm giám sát: Tại trụ sở của các đơn vị được giám sát.

3. Thành phần

3.1. Thành phần Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách

- **Trưởng đoàn:** Ông Bùi Mạnh Hùng, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

- **Phó Trưởng đoàn:** Ông Phạm Khắc Huân, Phó Trưởng Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

- **Thành viên đoàn:** các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

* **Mời tham gia Đoàn giám sát**

- Đại diện Lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;

- Đại diện Sở Tài chính khi giám sát tại các địa phương.

* **Thư ký Đoàn giám sát:** Chuyên viên Phòng Công tác HĐND - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

3.2. Thành phần làm việc với Đoàn giám sát

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương; các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung giám sát (do cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát bố trí, mời).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Đoàn giám sát

Chỉ đạo thực hiện việc giám sát theo nội dung Kế hoạch này; thông báo nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần Đoàn giám sát đến cơ quan được giám sát biết, thực hiện đúng nội dung, kế hoạch đề ra. Phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên và điều hòa phối hợp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện.

2. Đối với thành viên Đoàn giám sát

Tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát, chủ động cập nhật, nghiên cứu báo cáo, văn bản, tài liệu có liên quan đến chuyên đề giám sát và nội dung được Trưởng Đoàn giám sát giao để có ý kiến đóng góp tại các buổi làm việc; báo cáo nhận xét, đánh giá về nội dung giám sát được phân công và đóng góp cho báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

3. Đối với cơ quan, đơn vị, địa phương được giám sát

- Sở Tài chính xây dựng báo cáo tổng hợp chung kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước của tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng báo kết quả thực hiện của đơn vị mình theo Đề cương gửi kèm theo Kế hoạch này và gửi báo cáo bằng văn bản đến Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh trước ngày **11/01/2024**, đồng thời gửi file điện tử về địa chỉ mail **ktns.hdndhy@gmail.com**.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để làm việc với Đoàn giám sát. Khi Đoàn giám sát đến giám sát trực tiếp, đề nghị chuẩn bị tài liệu và cung cấp các tài liệu kiểm chứng có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình các vấn đề Đoàn giám sát đặt ra.

4. Công tác chuẩn bị, phục vụ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết, kinh phí phục vụ Đoàn giám sát theo Kế hoạch này.

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát: Kết thúc cuộc giám sát, Đoàn giám Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh xây dựng báo cáo kết quả và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, mọi thông tin trao đổi, phản ánh, liên hệ qua đồng chí Đinh Thị Miên - Chuyên viên giúp việc Ban Kinh tế - Ngân sách, điện thoại **0968.257.786**./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CTHĐND, TCHCQT;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Bùi Mạnh Hùng

NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT

Về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực VI về ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Kế hoạch giám sát số /KH-KTNS ngày /01/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)

I. ĐỐI VỚI SỞ TÀI CHÍNH

Báo cáo tổng hợp chung tình hình, kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Hưng Yên (được gửi kèm tại Công văn số 128/KTNN-TH ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán), với một số nội dung sau đây:

1. Báo cáo tình hình triển khai và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

2. Đánh giá công tác chấp hành và việc tổ chức triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Tình hình báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước.

3. Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về việc xử lý tài chính và công tác chấn chỉnh quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép. Trong đó, tập trung báo cáo một số nội dung sau:

a) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện hoàn thành. Trong đó, nêu khái quát tổng số tiền đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương do sai phạm trong công tác quản lý tài chính. Về việc chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công đã thực hiện hoàn thành được bao nhiêu nội dung theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

b) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đang triển khai thực hiện chưa hoàn thành. Trong đó, nêu cụ thể từng nội dung kiến nghị đang được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhưng chưa hoàn thành; nêu những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của từng kiến nghị. Giải pháp khắc phục và thời gian hoàn thành của từng nội dung kiến nghị.

c) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước chưa thực hiện. Trong đó, nêu cụ thể từng nội dung kiến nghị chưa được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; nêu những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của từng kiến nghị. Giải pháp khắc phục và thời gian hoàn thành của từng nội dung kiến nghị.

* Lưu ý: Đối với các nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa địa phương với Kiểm toán nhà nước, cần phân tích làm rõ, cụ thể từng nội dung theo kiến

ngợi chưa tạo sự thống nhất, chưa đúng tình hình thực tế, việc áp dụng quy định chưa đúng theo pháp luật,... đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo, giải trình, làm rõ, cung cấp thêm thông tin được Kiểm toán nhà nước chấp nhận và không chấp nhận (sau đó, đơn vị tiếp tục có báo cáo giải trình nhưng vẫn không được Kiểm toán nhà nước chấp nhận). Đề xuất, kiến nghị? Cung cấp cho Đoàn các văn bản, tài liệu kèm theo đối với các nội dung kiến nghị chưa được chấp nhận (nếu có).

4. Kết quả và hình thức xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sai sót, vi phạm đã được phát hiện qua hoạt động kiểm toán và việc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo quy định.

5. Đánh giá chung về những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (về xử lý vi phạm, công tác chấn chỉnh quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, thu hồi số tiền sai phạm nộp Ngân sách Nhà nước,..).

6. Nêu một số giải pháp khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng tài chính, tài sản công thời gian tới.

7. Đề xuất, kiến nghị.

(Phụ lục kèm theo)

II. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIẾN NGHỊ

Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Hưng Yên (được gửi kèm tại Công văn số 128/KTNN-TH ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Kiểm toán Nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán) đối với phần kiến nghị thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cụ thể:

1. Đánh giá công tác chấp hành và việc tổ chức triển khai, thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về việc xử lý tài chính và công tác chấn chỉnh quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 và các chuyên đề lồng ghép. Trong đó, tập trung báo cáo một số nội dung sau:

a) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện hoàn thành. Trong đó, nêu khái quát tổng số tiền đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương do sai phạm trong công tác quản lý tài chính. Về việc chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công đã thực hiện hoàn thành được bao nhiêu nội dung theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

b) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đang triển khai thực hiện chưa hoàn thành. Trong đó, nêu cụ thể từng nội dung kiến nghị đang được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhưng chưa hoàn thành; nêu những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của từng kiến nghị. Giải pháp khắc phục và thời gian hoàn thành của từng nội dung kiến nghị.

c) Nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước chưa thực hiện. Trong đó, nêu cụ thể từng nội dung kiến nghị chưa được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; nêu những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của từng kiến nghị. Giải pháp khắc phục và thời gian hoàn thành của từng nội dung kiến nghị.

** Lưu ý: Đối với các nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa địa phương với Kiểm toán nhà nước, cần phân tích làm rõ, cụ thể từng nội dung theo kiến nghị chưa tạo sự thống nhất, chưa đúng tình hình thực tế, việc áp dụng quy định chưa đúng theo pháp luật,... đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo, giải trình, làm rõ, cung cấp thêm thông tin được Kiểm toán nhà nước chấp nhận và không chấp nhận (sau đó, đơn vị tiếp tục có báo cáo giải trình nhưng vẫn không được Kiểm toán nhà nước chấp nhận). Đề xuất, kiến nghị? Cung cấp cho Đoàn các văn bản, tài liệu kèm theo đối với các nội dung kiến nghị chưa được chấp nhận (nếu có).*

3. Kết quả và hình thức xử lý trách nhiệm của cơ quan đơn vị đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến sai sót, vi phạm đã được phát hiện qua hoạt động kiểm toán và việc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo quy định.

4. Đánh giá chung về những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (về xử lý vi phạm, công tác chấn chỉnh quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, thu hồi số tiền sai phạm nộp Ngân sách Nhà nước,..).

5. Nêu một số giải pháp khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng tài chính, tài sản công thời gian tới.

6. Đề xuất, kiến nghị.

PHỤ LỤC

(Kèm theo báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với Sở Tài chính)

STT	Nội dung	Kiến nghị đã thực hiện	Kiến nghị đang thực hiện	Kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân kiến nghị đang, chưa thực hiện
1	Kiến nghị điều chỉnh số kế toán và báo cáo quyết toán				
2	Kiến nghị về xử lý tài chính				
3	Kiến nghị về chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý tài chính công, tài sản công				
3.1	Đối với kiểm toán NSDP 2022				
<i>a</i>	<i>UBND tỉnh</i>				
<i>b</i>	<i>Sở Tài chính</i>				
<i>c</i>	<i>Sở Kế hoạch và Đầu tư</i>				
<i>d</i>	<i>Cục Thuế tỉnh</i>				
<i>đ</i>	<i>Kho bạc nhà nước tỉnh</i>				
<i>e</i>	<i>Sở Lao động TBXH</i>				
<i>f</i>	<i>Các huyện, thị xã được kiểm toán</i>				
<i>g</i>	<i>Các chủ đầu tư, các Ban QLDA và các sở, ngành liên quan</i>				
<i>h</i>	<i>Văn phòng UBND tỉnh</i>				
<i>i</i>	<i>Sở Giao thông vận tải</i>				
<i>k</i>	<i>Sở Tài nguyên và môi trường</i>				
<i>m</i>	<i>Đơn vị liên quan khác...</i>				
3.2	Đối với chuyên đề việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do địa phương quản lý giai đoạn 2020-2022				
<i>a</i>	<i>Ủy ban nhân dân tỉnh</i>				
<i>b</i>	<i>Sở Tài chính</i>				
<i>c</i>	<i>Sở Kế hoạch và đầu tư</i>				
<i>d</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan</i>				
3.3	Đối với chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí đầu tư cho lĩnh vực khoa học công nghệ giai đoạn 2020-2022				
<i>a</i>	<i>Sở Khoa học và công nghệ</i>				
<i>b</i>	<i>Sở Tài chính</i>				
<i>c</i>	<i>Cơ quan, đơn vị khác liên</i>				

*Ghi chú: Báo cáo chi tiết kết quả thực hiện của từng kiến nghị tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

DANH SÁCH ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

1. Sở Tài Chính;
2. Sở Kế hoạch và đầu tư;
3. Cục Thuế tỉnh;
4. Kho bạc nhà nước tỉnh;
5. Sở Lao động, thương binh và xã hội;
6. Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý dự án Công trình giao thông - Sở Giao thông vận tải;
7. Sở Khoa học và Công nghệ;
8. Sở Tài nguyên và môi trường;
9. Văn phòng UBND tỉnh;
10. HĐND, UBND các huyện Văn Giang, Yên Mỹ, Phù Cừ, Kim Động và thị xã Mỹ Hào và các Ban Quản lý dự án của huyện, thị xã;
11. Ban Quản lý Đầu tư công trình giao thông - xây dựng tỉnh Hưng Yên;
12. Ban Quản lý khu Đại học Phố Hiến.